

Số: 2425/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 03 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
của Doanh nghiệp tư nhân B&T

(theo Giấy phép số 1101/GP-UBND ngày 10/5/2016 của UBND tỉnh Sơn La)

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG TỈNH SƠN LA

ĐẾN Số:.....12237.....
Ngày:.....8.10.18.....
Chuyển:.....P. INN.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 1101/GP-UBND ngày 10/5/2016 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Doanh nghiệp tư nhân B&T;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Doanh nghiệp tư nhân B&T và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 843/TTr-STNMT ngày 28/9/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Doanh nghiệp tư nhân B&T theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 1101/GP-UBND ngày 10/5/2016 do UBND tỉnh Sơn La cấp, với những nội dung sau:

1. Tên tổ chức khai thác, sử dụng nước: Doanh nghiệp tư nhân B&T (địa chỉ: Số 57, đường 3/2, phường Quyết Thắng, Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

2. Mục đích sử dụng nước: Khai thác nước cấp cho mục đích sinh hoạt của nhân dân thôn 10, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn và sản xuất nước lọc tinh khiết.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước dưới đất phục vụ sản xuất nước lọc tinh khiết.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 200.000 VNĐ/m³.

5. Tổng số tiền phải nộp: 11.636.000 đồng Việt Nam (Bằng chữ: Mười một triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn đồng Việt Nam).

Số tiền phải nộp hằng năm:

- Năm đầu tiên (từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 31/12/2017): 683.000 VNĐ.
- 05 năm tiếp theo: Mỗi năm 2.045.000 VNĐ.
- Năm cuối cùng (từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 10/5/2023): 728.000 VNĐ.

6. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.

Điều 2. Cục thuế tỉnh Sơn La có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

Doanh nghiệp tư nhân B&T có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ thì Doanh nghiệp tư nhân B&T phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mai Sơn; Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Mai Sơn; Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân B&T; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS - Hiệu: 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cầm Ngọc Minh